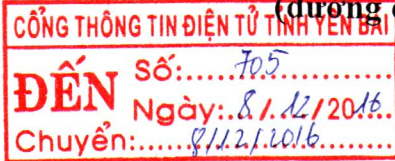


Số: 3314 /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 06 tháng 12 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu trục đường từ nút giao IC12  
(đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai) đi xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên



### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 ngày 6 tháng 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn quy hoạch xây dựng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành quy định phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 03/2/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập đồ án quy hoạch phân khu trục đường từ nút giao IC12 (đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai) đi xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2151/TTr-SXD ngày 08/11/2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu trục đường từ nút giao IC12 (đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai) đi xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, với những nội dung như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch phân khu trục đường từ nút giao IC12 (đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai) đi xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên.

**2. Vị trí, ranh giới:** Khu vực quy hoạch nằm trên địa phận của xã Minh Quân và xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

**3. Quy mô:** Tổng diện tích quỹ đất quy hoạch là 158 ha với tổng chiều dài tuyến khoảng 4,1 km; chiều rộng của quỹ đất hai bên đường tính trung bình từ tim đường ra hai bên 75 – 150 m.

**4. Tính chất:**

- Là trục đường giao thông nối liền trung tâm thành phố Yên Bái với khu vực có tiềm năng phát triển du lịch của huyện Trấn Yên (khu đầm Vân Hội và khu di tích lịch sử cách mạng chiến khu Văn).

- Kết nối các xã phía Nam của huyện Trấn Yên (Việt Cường, Việt Hồng, Vân Hội...) với đường tránh ngập thành phố Yên Bái và đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

- Có tính chất an ninh, quốc phòng quan trọng.

**5. Quy hoạch sử dụng đất:**

Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất:

STT	Loại đất	Quy hoạch	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
	<b>Tổng diện tích đất quy hoạch</b>	<b>158</b>	<b>100</b>
1	Đất ở nhà biệt thự liền kề	8,37	5,30
2	Đất ở biệt thự đơn lập	6,5	4,11
3	Đất ở dịch vụ thương mại (shophouse)	2,99	1,89
4	Đất ở nhà vườn	9,4	5,95
5	Đất ở biệt thự sinh thái	4,71	2,98
6	Đất công cộng, DVTM	56,94	36,0
7	Đất công viên cây xanh	19,84	12,56
8	Diện tích mặt nước	5,74	3,63
9	Đất công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật	9,75	6,02
10	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	1,8	1,14
11	Đất giáo dục	1,13	0,72
12	Đất giao thông, bến bãi	39,01	24,08

**6. Phân khu chức năng và tổ chức không gian quy hoạch - kiến trúc:**

Phân khu chức năng và tổ chức không gian quy hoạch, kiến trúc được bố trí với các giải pháp như sau:

**6.1. Khu dân cư:**

- Khu dân cư đã có: Tôn trọng cấu trúc truyền thống, hiện trạng hiện có của khu dân cư. Bổ sung hệ thống công trình dịch vụ, hệ thống công trình hạ tầng xã hội như:

trường mầm non, khu cây xanh nghỉ ngơi và vui chơi, nhà văn hoá khối xóm; bổ xung đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật kết nối với khu mới.

- Khu dân cư xây dựng mới: Bố trí hài hoà với địa hình, tiếp cận các trục giao thông để tăng vẻ đẹp cảnh quan các tuyến đường quy hoạch. Các khu ở được phân biệt rõ ràng bởi mạng lưới đường giao thông và được tổ chức liên hệ với nhau theo các tuyến đường khu vực và liên khu vực.

### **6.2. Khu vực bố trí các công trình công cộng, thương mại dịch vụ:**

Bố trí tập chung tại nút giao IC 12 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (khu vực đầu tuyến) và khu vực cuối tuyến tại Bến Đình xã Việt Cường, huyện Trấn Yên. Đây là khu vực đóng vai trò chủ đạo về hình khối của toàn tuyến, phối hợp với các công trình khác tạo điểm nhấn không gian đô thị trên toàn khu vực lập quy hoạch.

### **6.3. Hệ thống cây xanh, mặt nước:**

Phối hợp hệ thống cây xanh tự nhiên, cây xanh trồng mới, mặt nước, không gian đường phố và các không gian cây xanh sân chơi công cộng trong các nhóm công trình tạo hệ thống không gian mở đô thị, kết hợp với cảnh quan tự nhiên.

## **7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:**

### **7.1. Quy hoạch hệ thống giao thông:**

#### **a) Giao thông đối ngoại:**

- Đầu tuyến nối tiếp với đường tránh ngập thành phố Yên Bái có bề rộng nền đường  $B_n = (10,5m \times 2) + 9,0m + (10m \times 2) = 50,0m$ , Tuyến đường gom sát đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai Bề rộng nền đường  $B_n = (7,5m \times 2) + 2m + (2 \times 5m) = 27m$ ; cuối tuyến giao với đường liên xã đi UBND xã Việt Cường (mở rộng quy mô tuyến đường này từ bề rộng nền đường 5 m thành bề rộng nền đường 13,5, cụ thể:  $B_n = 7,5m + (3m \times 2) = 13,5m$ ).

#### **b) Giao thông đối nội:**

- Tuyến chính thiết kế theo quy mô đường phố chính đô thị, với bề rộng nền đường  $B_n = 31m$ ; Bề rộng mặt đường  $B_m = 21m$ ; Bề rộng vỉa hè  $B_vh = 2 \times 5m = 10m$ ;

- Các tuyến đường kết nối với các khu chức năng khác ngoài khu vực, các tuyến cắt ngang khu vực thiết kế theo quy mô đường đô thị, với bề rộng nền đường  $B_n = 13,5 m$ ;

- Các tuyến đường nội bộ khu ở thiết kế theo quy mô đường đô thị, với bề rộng nền đường  $B_n = 12 m$ ; Bề rộng mặt đường:  $B_m = 6m$ ; Bề rộng vỉa hè  $B_vh = 2 \times 3m = 6m$ ;

- Bố trí các bãi đỗ xe xen kẽ trong các khu chức năng công cộng, khu ở, khu dịch vụ ở với quy mô từ 0,1ha - 0,4ha và 02 bãi đỗ xe tập trung tại khu đầu tuyến và cuối tuyến với quy mô từ 0,5 ha - 0,7ha.

### **7.2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật san nền:**

Cao độ xây dựng lựa chọn phù hợp địa hình tự nhiên, hạn chế san gạt lớn, đảm bảo không bị ngập úng cục bộ. Cao độ nền xây dựng các công trình tối thiểu từ +33,6 m trở lên.

### **7.3. Quy hoạch thoát nước mưa:**

Dựa vào nền địa hình hiện trạng và thiết kế, khu vực nghiên cứu chia thành 2 lưu vực, cụ thể như sau:

- Lưu vực 1: Đoạn 1,5km đầu tuyến từ nút giao IC12 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến km1+900m thoát ra hồ điều hòa theo quy hoạch.

- Lưu vực 2: Đoạn từ Km2 đến cuối tuyến thoát ra hồ Vân Hội.

Bố trí hệ thống rãnh thoát nước theo hệ thống giao thông để thu gom nước mặt theo từng lưu vực để thoát ra hệ thống chung.

#### **7.4. Quy hoạch cấp nước:**

- Tổng nhu cầu sử dụng nước: 1813,3 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Nguồn nước cấp cho khu vực quy hoạch từ hệ thống cấp nước thành phố Yên Bái, điểm đầu nối tuyến ống cuối đường Âu Cơ (khu vực nút giao IC12 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai) cấp cho các khu chức năng tại khu vực đầu tuyến và giữa tuyến; Khu vực cuối tuyến dự kiến xây dựng 01 nhà máy cấp nước lấy nguồn nước từ hồ Văn Hội với công suất khoảng 1500m<sup>3</sup>/ngđ.

- Xây dựng hệ thống tuyến ống theo các trục giao thông cấp nước cho các khu vực dân cư và công trình công cộng theo nhu cầu sử dụng.

#### **7.5. Quy hoạch cấp điện:**

- Nguồn điện sử dụng hệ thống điện đã có, tuyến điện 22KV chạy dọc đường tránh ngập thành phố Yên Bái nối tiếp vào khu vực thiết kế.

- Tổng phụ tải điện khu vực lập quy hoạch: 3909,4Kw.

- Xây dựng hệ thống cấp điện ngầm theo hành lang các trục đường đô thị, trên cơ sở nhu cầu dùng điện của từng khu vực bố trí các trạm hạ áp cho phù hợp với công suất và yêu cầu sử dụng.

- Bố trí hệ thống điện chiếu sáng theo các trục đường giao thông đô thị.

#### **7.6. Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:**

##### **a) Quy hoạch thoát nước thải:**

- Tổng nhu cầu thoát nước thải 1450,7 m<sup>3</sup>/ngày.đêm;

- Bố trí 02 trạm xử lý nước thải đặt tại khu vực đầu tuyến và cuối tuyến với công suất mỗi trạm khoảng 1000 m<sup>3</sup>/ngđ. Nước thải sau khi được xử lý sơ bộ tại công trình được thoát ra hệ thống thoát nước chung theo từng khu vực về trạm xử lý.

##### **b) Vệ sinh môi trường:**

- Tổng nhu cầu thải chất rắn là 4,2 tấn/ngày.đêm;

- Tổ chức các điểm thu gom rác tập trung tại khu vực quy hoạch, sau đó vận chuyển đến khu xử lý chung của thành phố Yên Bái tại xã Văn Tiên.

#### **8. Thiết kế đô thị:**

- Trên cơ sở không gian quy hoạch toàn tuyến, xác định các khu vực trọng tâm bao gồm 3 khu vực (khu vực đầu tuyến; khu vực giữa tuyến; khu vực cuối tuyến).

- Yêu cầu về thiết kế đô thị.

+ Các công trình công cộng, dịch vụ thương mại, nhà ở về mật độ xây dựng, khoảng lùi công trình, màu sắc ngôn ngữ kiến trúc, các mặt cắt ngang mở rộng từ phía trục đường chính phải tuân thủ theo đúng quy chuẩn xây dựng hiện hành.

+ Đối với công trình hạ tầng: Vía hè được thiết kế bổ sung các hạng mục cây xanh, điện trang trí, ghế đá, vòi nước cứu hỏa, tiểu cảnh trang trí; hệ thống đường điện bố trí ngầm nhằm đảm bảo mỹ quan và an toàn cho các công trình trên trục đường. Hệ thống điện chiếu sáng công cộng và trang trí, quảng cáo phải được xem xét phê duyệt của các cấp có thẩm quyền, không tùy tiện bố trí ảnh hưởng đến mỹ quan toàn khu.

+ Kiến trúc cách quan cây xanh, công viên, vườn hoa phù hợp với đặc trưng khu vực và tính chất khu du lịch, đảm bảo hài hòa với cảnh quan và địa hình thực tế.

### **9. Thành phần hồ sơ:**

Thành phần hồ sơ như hồ sơ quy hoạch do Công ty TNHH tư vấn kiến trúc Hội Kiến trúc sư tỉnh Yên Bái lập (kèm theo) đã được Sở Xây dựng thẩm định, trình duyệt theo đúng quy định tại Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

**Điều 2.** Sở Xây dựng phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên và các cơ quan liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức công bố công khai đồ án Quy hoạch phân khu trục đường từ nút giao IC12 (đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai) đi xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên để các tổ chức và nhân dân biết, tham gia kiểm tra và thực hiện quy hoạch;

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng hướng dẫn, kiểm tra, xây dựng quy định quản lý, giám sát việc đầu tư các dự án theo quy hoạch đã phê duyệt;

- Xây dựng các cơ chế chính sách, kế hoạch thực hiện theo quy hoạch được phê duyệt, làm cơ sở để thu hồi đất, quản lý đất đai, cấp phép xây dựng và thực hiện đầu tư theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh (TH);
- Lưu: VT, XD, TNMT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Thị Thanh Trà**

